

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 108/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu:

1. Chị Trần Thu T, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Đinh Tuấn T1, sinh năm 1997.

Nơi cư trú: Số nhà A, ngõ B, đường T, tổ I, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Trần Thu T và anh Đinh Tuấn T1 được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình ngày 24/12/2020, tại thời điểm kết hôn, anh chị đủ điều kiện kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, trong quá trình chung sống giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn do giữa vợ chồng có nhiều bất đồng trong tính cách, quan điểm sống, đến thời điểm hiện tại, cả chị T và anh T1 đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng không thể hòa giải, yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị T và anh T1 là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2]. Về con chung: Anh Đinh Tuấn T1 và chị Trần Thu T không có con chung nên không phải giải quyết.

[3]. Về tài sản chung: Chị Trần Thu T và anh Đinh Tuấn T1 không yêu cầu giải quyết về tài sản, do đó, Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4]. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thu T và anh Đinh Tuấn T1 chấp nhận nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thu T và anh Đinh Tuấn T1.

1.2. Về con chung: Anh Đinh Tuấn T1 và chị Trần Thu T không có con chung nên không phải giải quyết.

1.3. Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thu T và anh Đinh Tuấn T1 mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc ly hôn. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị T, anh T1 đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001275 ngày 15/5/2024, số 0001276 ngày 15/5/2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình sang thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH: UBND phường Bò Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thanh**